

Số: 12/2018/QĐST-DS

Quận Ngô Quyền, ngày 11 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2017/TLST-DS ngày 20/10/2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P; địa chỉ: Số 45 đường L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Đình N – là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền số 08/2017/UQ- OCB ngày 07/6/2017).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V và bà Phạm Thị X; cùng địa chỉ: Số 84 đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng;

Anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K; cùng địa chỉ: Số 84 đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần P theo hợp Hợp đồng tín dụng số: 0487/2014/HĐTD-CN ngày 02/12/2014 tính đến ngày 03/4/2018 với tổng số tiền là 695.397.442 (sáu

trăm chín mươi lăm triệu, ba trăm chín mươi bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi hai) đồng cụ thể:

- Nợ gốc: 625.754.925 đồng.
- Nợ lãi: 56.641.792 đồng.
- Nợ lãi quá hạn và phí phạt: 13.000.725 đồng

Ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 04/4/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0487/2014/HĐTD-CN ngày 02/12/2014.

2.2. Các bên thống nhất phương thức trả nợ như sau:

- Từ tháng 4/2018, ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K trả nợ gốc là: 15.000.000 đồng/tháng vào ngày 29 hàng tháng.
- Ngày 30/8/2018, ông Nguyễn Văn Vĩnh, bà Phạm Thị Xuyên, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K sẽ trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền nợ lãi phát sinh.
- Ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K tiếp tục phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P, chi phí phát sinh, chi phí xử lý nợ (nếu có) theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi ông Nguyễn Văn V bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K thanh toán hết toàn bộ các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ theo tiến độ nêu tại mục 2.2 nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại ngay tài sản bảo đảm là 01 bất động sản tại thửa đất số 118, tờ bản đồ số: MT- 30; tại địa chỉ: Số 84 đường T, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BH 252431 do Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cấp ngày 24/8/2012 và chứng nhận bổ sung quyền sở hữu nhà ở 04 tầng; diện tích đất xây dựng: 58,9m²; diện tích nền + sàn 232,5m² theo giấy phép xây dựng số 62/GPXD và biên bản kiểm tra công trình xây dựng đã được phòng Quản lý đô thị quận Ngô Quyền xác nhận, đứng tên Ông Nguyễn Văn V và bà Phạm Thị X để thu hồi nợ.

2.4. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Văn V, bà Phạm Thị X, anh Nguyễn Việt C và chị Phạm Kim K nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: $[20.000.000đ + (4\% \times 295.397.442)] : 2 = 15.907.949$ (mười lăm triệu, chín trăm linh bảy nghìn, chín trăm bốn mươi chín) đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002059 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng